TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 08-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đoàn Tụ

Bà Hoàng Kim Phượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa***: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 04/7/1970 tại MT, Nguyên Bình, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm GS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Tày; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn K, sinh năm 1937, con bà Nông Thị S, sinh năm 1941 (đã chết); Vợ: Vi Thị N, sinh năm 1968; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 1997; Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: không, tiền sự: 01 (Ngày 21/3/2017 bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Bà Vi Thị N, sinh năm 1968.

Trú tại: Xóm GS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng: Bế Văn T, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 18/8/2020, tổ công tác Công an xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Hoàng Văn Đ sinh năm 1970 (trú tại: Xóm GS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra phát hiện và tạm giữ: 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 11B1-181.61, số máy RLHJA 3609EY 120544, số khung JA36E-0240616; 01 (một) bơm kim tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, số IMEI 1: 353422090364455, số IMEI 2: 353422093364455, trong máy có một sim số 0393033709; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số IMEI 1: 357743107638565, số IMEI 2: 357745100544765, trong máy có hai sim số: 0397606794 và 0342089119; Tiền Việt Nam đồng: 32.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng để điều tra làm rõ.

Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình và Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và gửi mẫu giám định. Kết quả: Số bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn Đ có khối lượng là 0,0560 gam (Không phẩy không năm sáu không gam). Tại Kết luận giám định số 251/GĐMT ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật

hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, loại Heroine."

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn Đ khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/8/2020, Bế Văn T sinh năm 1999 trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn hiện đang làm chiến sỹ nghĩa vụ quân sự ở xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng gọi điện thoại cho Đ nhờ đi mua heroine thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 11B1-181.61 đến cổng khu quân sự ở xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng gặp T. T đưa cho Đ số tiền 310.000 đồng (Ba trăm mười nghìn đồng) để Đ đi mua heroine cho T. Nhận được tiền, Đ điều khiển xe mô tô từ Nguyên Bình ra quán trà đá ở đường tròn Km5, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng thì gặp hai người đàn ông tên là T1 và H1 (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), Đ hỏi mua heroine với số tiền 200.000 đồng thì T1 và H1 đồng ý cầm tiền rồi hẹn Đ trao đổi mua bán heroine ở khu vực đường 58 mét sau quảng trường Đề Thám, thành phố Cao Bằng. Tại đây T1 và H1 đưa một gói nhỏ heroine cho Đ. Khi mua bán heroine chỉ có Đ, T1 và H1 biết. Sau đó, Đ lấy một phần số heroine mua được ra sử dụng rồi gói số heroine còn lại để vào trong bao thuốc lá cho vào cốp xe mô tô của Đ rồi đi về xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình để đưa heroine cho T thì bị Công an xã MT, huyện Nguyên Bình bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số heroine. Số tiền Đ được hưởng lợi từ việc mua heroine cho T là 110.000 đồng, Đ đã sử dụng hết 78.000 đồng vào mục đích chi tiêu cá nhân, còn lại 32.000 đồng Đ chưa sử dụng.

Ngoài lần mua heroine giúp T vào ngày 18/8/2020. Đ khai còn được mua heroine giúp T hai lần:

Lần một: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/8/2020, T gọi điện thoại cho Đ nhờ đi mua heroine thì được Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 11B1-181.61 đến cổng khu quân sự ở xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng gặp T. T đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để Đ đi mua heroine cho T. Nhận được tiền, Đ điều khiển xe mô tô từ Nguyên Bình ra quán trà đá ở đường tròn Km5, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng thì gặp một người đàn ông tên là H1 (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), Đ hỏi mua heroine với số tiền 200.000 đồng thì H1 đồng ý cầm tiền rồi hẹn Đ trao đổi mua bán heroine ở khu vực đường 58 mét sau quảng trường Đề Thám, thành phố Cao Bằng. Tại đây H1 đưa một gói nhỏ

heroine cho Đ. Khi mua bán heroine chỉ có Đ và H1 biết. Mua heroine xong, Đ đi về xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình đưa heroine cho T. Số heroine này T đã sử dụng hết. Số tiền Đ được hưởng từ việc mua heroine cho T là 100.000 đồng, Đ đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hết.

Lần hai: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/8/2020, T gọi điện thoại cho Đ nhờ đi mua heroine thì được Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 11B1-181.61 đến cổng khu quân sự ở xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng gặp T. T đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để Đ đi mua heroine cho T. Nhận được tiền, Đ điều khiển xe mô tô từ Nguyên Bình ra quán trà đá ở đường tròn Km5, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng thì gặp một người đàn ông tên là T1 (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), Đ hỏi mua heroine thì T1 đồng ý cầm tiền rồi hẹn Đ trao đổi mua bán heroine ở cổng nhà máy gạch Tuy Nen ở km 10, đường đi vào huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Tại đây T1 đưa một gói nhỏ heroine cho Đ. Mua heroine xong, Đ đi về xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình đưa heroine cho T. Số heroine này T đã sử dụng hết. Số tiền Đ được hưởng từ việc mua heroine cho T là 100.000 đồng, Đ đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của Hoàng Văn Đ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSNB ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn Đ thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan bà Vi Thị N xác nhận đã được nhận lại tài sản bị thu giữ là chiếc điện thoại đi động Nokia màu trắng. Về chiếc xe mô tô HONDA BLADE, BKS 11B1-181.61, bà N yêu cầu được trả lại cho gia đình, vì

chiếc xe này do bà và con tự bỏ tiền ra mua nhưng do chồng đứng tên đăng ký xe máy, khi chồng sử dụng chiếc xe máy này đi mua ma túy bà không biết.

Người làm chứng Bế Văn T khai: T được gọi điện cho Đ nhờ mua heroine giúp 03 lần vào các ngày 14, 16 và 18/8/2020; trong đó lần một và lần hai Đ được mua heroine giúp T với số tiền 300.000 đồng; lần ba Đ được mua heroine giúp T với số tiền 310.000 đồng. T xác nhận xác nhận đã được nhận lại tài sản bị thu giữ là chiếc điện thoại đi động OPPO màu đen.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 32.000 đồng trong 01 (một) phong bì thư, niêm phong, mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam đồng của Hoàng Văn Đ, mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và được đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Bên trong phong bì có tiền Việt Nam 32.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ nộp số tiền 278.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là số tiền do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, có số IMEI: 357743107638565, số IMEI 2:

357745100544765, trong máy có hai sim số: 0397606794 và 0342089119 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này là công cụ bị cáo sử dụng để trao đổi liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bơm tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bà Vi Thị N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát: 11B1-181.61, số máy RLHJA 3609EY 120544, số khung JA36E – 0240616.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn Đ không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ không có ý kiến kH1 nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 18 tháng 8 năm 2020 thu giữ 0,0560 gam trong cốp xe máy của Hoàng Văn Đ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tiến hành lập hồi 08 giờ 50 phút ngày 20/8/2020; Kết luận giám định số: 251/GĐMT ngày 14/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Cao Bằng. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã

có đủ căn cứ kết luận: Trong tháng 8 năm 2020, Hoàng Văn Đ đã có hành vi mua Heroine giúp Bế Văn T ba lần; trong đó lần một và lần hai Đ được mua giúp T với số tiền 300.000 đồng; lần ba Đ được mua giúp T với số tiền 310.000 đồng. Nhận được tiền Đ đi mua heroine giúp T với hai người đàn ông tên là H1 và T1, mỗi lần 01 gói heroine (không rõ khối lượng) với giá 200.000 đồng. Địa điểm hai lần mua bán heroine ở khu vực đường 58 mét sau quảng trường Đề Thám, thành phố Cao Bằng và một lần ở cổng nhà máy gạch Tuy Nen ở km 10, đường đi vào huyện Nguyên Bình. Khi mua bán heroine chỉ có Đ và người bán biết. Mục đích Đ mua heroine giúp T là để kiếm lời, Đ đã được hưởng lợi từ việc mua heroine cho T tổng số tiền là 310.000 đồng. Do vậy, hành vi của Hoàng Văn Đ đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn Đ không có tiền án, tiền sự tuy nhiên ngày 21/3/2017 bị Công an phường Ngọc Xuân xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ sử dụng và buôn bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà

nước đối với các chất ma túy, trực tiếp làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Hoàng Văn Đ không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các nhận định khác:

Đối với hai người đàn ông tên H1 và T1 bán heroine cho Đ, trong quá trình điều tra không biết họ, địa chỉ cụ thể của hai người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ.

Đối với hành vi của Bế Văn T nhờ Hoàng Văn Đ mua heroine giúp để bản thân sử dụng các ngày 14/8 và 16/8/2020, số heroine mua được T đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng heroine nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với hành vi của Bế Văn T nhờ Hoàng Văn Đ mua heroine giúp để bản thân sử dụng ngày 18/8/2020, khối lượng heroine dưới 0,1 gam, T chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, hành vi chưa cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát: 11B1-181.61 mà bị cáo Hoàng Văn Đ sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Chiếc xe này là do bà Vi Thị N và con tự mình bỏ tiền ra mua, nhưng cho chồng đứng tên đăng ký xe máy, khi Hoàng Văn Đ sử dụng xe này để đi ra thành phố Cao Bằng mua ma túy thì bà N không biết. Tại phiên tòa, bà N trình chiếc xe này là phương tiện duy nhất của gia đình để kiếm sống, đi lại nên bà yêu cầu HĐXX cho bà được nhận lại chiếc xe. Xét thấy chiếc xe máy là tang vật trong vụ án mua bán ma túy, theo quy định của pháp luật phải tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước, tuy nhiên căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bà Vi Thị N thì chiếc xe máy này là phương tiện duy nhất để gia đình duy trì sinh hoạt, kiếm sống và đi lại. HĐXX nhận thấy không nhất thiết

phải tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước mà cần trả lại cho gia đình bà Vi Thị N chiếc xe này để đảm bảo duy trì cuộc sống.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 32.000 đồng trong 01 (một) phong bì thư, niêm phong, mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam đồng của Hoàng Văn Đ, mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và được đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Bên trong phong bì có tiền Việt Nam 32.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ nộp số tiền 278.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là số tiền do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, có số IMEI: 357743107638565, số IMEI 2: 357745100544765, trong máy có hai sim số: 0397606794 và 0342089119 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này là công cụ bị cáo sử dụng để trao đổi liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bơm tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bà Vi Thị N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát: 11B1-181.61, số máy RLHJA 3609EY 120544, số khung JA36E – 0240616.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/8/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 32.000 đồng trong 01 (một) phong bì thư, niêm phong, mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam đồng của Hoàng Văn Đ, mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm ĐS, xã MT, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và được đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Bên trong phong bì có tiền Việt Nam 32.000 đồng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, có số IMEI: 357743107638565, số IMEI 2: 357745100544765, trong máy có hai sim số: 0397606794 và 0342089119 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này là công cụ bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ nộp số tiền 278.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là số tiền do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bơm tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bà Vi Thị N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát: 11B1-181.61, số máy RLHJA 3609EY 120544, số khung JA36E – 0240616.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 03 ngày 30/10/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nông Thanh Chuyên